

Số: **2948 /TCHQ-KTTT**

V/v báo cáo thực hiện
Luật Quản lý thuế.

Hà Nội, ngày **24 tháng 6 năm 2008**

Kính gửi: Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố.

Để có cơ sở đánh giá những kết quả và tồn tại của một năm triển khai thực hiện Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế, bao gồm:

- Nghị định số 85/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế;

- Nghị định số 97/2007/NĐ-CP ngày 7/6/2007 của Chính phủ về việc xử phạt vi phạm hành chính và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính trong lĩnh vực Hải quan;

- Thông tư số 59/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

- Thông tư số 62/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 97/2007/NĐ-CP ngày 7/6/2007 của Chính phủ về việc xử phạt vi phạm hành chính và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính trong lĩnh vực Hải quan;

- Quyết định số 57/2007/QĐ-BTC ngày 29/6/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung quyết định số 15/2003/QĐ-BTC ngày 10/2/2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc Tổng cục Hải quan.

Tổng cục yêu cầu Cục trưởng Cục Hải quan các tỉnh, thành phố triển khai thực hiện báo cáo các nội dung sau:

1- Những vấn đề đã thực hiện được, nêu rõ lý do, hiệu quả đem lại cho công tác quản lý của Cục Hải quan.

2- Những vấn đề chưa thực hiện được, nguyên nhân (nêu rõ lý do: cơ chế, chính sách, quy trình nghiệp vụ, năng lực cán bộ, tổ chức bộ máy..).

3- Đề xuất các giải pháp, kiến nghị (về cơ chế, chính sách, về tổ chức thực hiện...).

4- Số liệu báo cáo theo mẫu bảng đính kèm công văn này.

Báo cáo gửi về Tổng cục Hải quan (Vụ Kiểm tra thu thuế XNK) trước ngày 5/7/2008.

Đề nghị các đơn vị gửi trước về Tổng cục theo số FAX: 04 – 8 723 856.

Đề nghị các đồng chí Cục trưởng quán triệt và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc nội dung công văn này.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, KTTT (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Dặng Văn Tạo

09623089

TỔNG CỤC HẢI QUAN
Cục Hải quan

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN LUẬT QUẢN LÝ THUẾ

TT	Tiêu chí	
1	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng số tờ khai xuất khẩu. - Tổng số tờ khai nhập khẩu. 	
2	<p>Ấn định thuế:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số lượng tờ khai ấn định thuế - Số tiền thuế ấn định - Lý do ấn định - Yếu tố ấn định 	
3	<p>Hàng hóa nhập khẩu là nguyên liệu vật tư sản xuất hàng xuất khẩu phải nộp thuế GTGT do chưa xuất khẩu thành phẩm trong thời hạn 275 ngày:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số lượng tờ khai - Số tiền thuế phải nộp - Số tiền thuế đã thu được 	
4	<p>Số vụ vi phạm về thuế đối với hàng hóa XNK:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vi phạm về các thủ tục thuế - Chậm nộp tiền thuế - Khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được hoàn - Trốn thuế, gian lận thuế. 	
5	<p>Nợ đọng thuế:</p> <p>a) Tình hình nợ thuế chuyên thu:</p> <p>Tổng số nợ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nợ doanh nghiệp thua lỗ - Nợ doanh nghiệp, giải thể, phá sản - Nợ doanh nghiệp thuộc đối tượng quy định tại điểm 1, 2, 3 TT 32/2002/TT-BTC - Nợ chờ ghi thu, ghi chi, xét miễn - Nợ được khoan, được giãn - Nợ doanh nghiệp không tìm thấy địa chỉ - Nợ do vướng mắc về chính sách : <ul style="list-style-type: none"> + Truy thu NĐH xe máy + Do vi phạm chính sách thuế - Nợ chây ỳ (quá 90 ngày) - Nợ quá hạn (chưa quá 90 ngày) <p>b) Tình hình nợ thuế tạm thu</p> <p>Tổng số nợ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nợ doanh nghiệp giải thể, phá sản - Nợ không tìm thấy địa chỉ - Nợ do thiếu chứng từ thanh khoản - Nợ của doanh nghiệp không đến thanh khoản <p>- Nợ quá hạn khác.</p>	
6	Các vấn đề khác	

09623089